

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2025/HS-ST
Ngày: 06-5-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU, TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Lắm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Hữu Thiện;
2. Ông Võ Văn Vui.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Hoàng Liêm – Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu tham gia phiên tòa: Ông Hồ Chí Dũng - Kiểm sát viên;

Ngày 06 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 21/2025/TLST-HS ngày 13 tháng 3 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2025/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2025, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trịnh P**; giới tính: Nam; sinh năm 1977, tại Thành phố Hồ Chí Minh. Nơi cư trú: Ấp 9, xã B, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh. Nơi tạm trú: Ấp P, xã T, huyện D, tỉnh Tây Ninh. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không có. Nghề nghiệp: Làm thuê. Trình độ học vấn: 8/12. Con ông Trịnh T, sinh năm 1950 (đã chết) và bà Nguyễn Thị Bé N, sinh năm 1957; Nơi cư trú: Ấp 9, xã B, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh. Vợ: Trần Thị Kim N, sinh năm 1982; trú tại: ấp 12A, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh. Con: Có 02 người, lớn sinh năm 2002, nhỏ sinh năm 2017. Tiền sự, tiền án: Không có.

Bị cáo đang bị tạm giữ ngày 29/12/2024, bị tạm giam ngày 07/01/2025, tại Phân Trại tạm giam VI thuộc Trại tạm giam Công an tỉnh Tây Ninh. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Chị Thạch Thị Mỹ L, sinh năm 1982; địa chỉ: Số 66/1 đường Huỳnh Văn Nghệ, phường A, quận T, thành phố Hồ Chí Minh (có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Phạm Hoàng V, sinh năm: 1982; địa chỉ: ấp L, xã N, huyện D, tỉnh Tây Ninh (có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

2. Anh Ngô Văn N, sinh năm 1989; địa chỉ: Ấp P, xã T, huyện D, tỉnh Tây Ninh (có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 11 năm 2023, bị cáo Trịnh P là người được chị Thạch Thị Mỹ L thuê quản lý vườn sầu riêng tại Ấp P, xã T, huyện D, tỉnh Tây Ninh. Khi đến sinh sống tại vườn để chăm sóc sầu riêng, bị cáo P còn được chị L giao quản lý các tài sản tại vườn và nuôi 05 con bò.

Ngày 03/12/2024, lợi dụng chị L sống tại Thành Phố Hồ Chí Minh ít khi đến kiểm tra vườn, bị cáo tự ý thuê xe đến vườn sầu riêng chở 03 con bò đem đi cất giấu tại nhà của con ruột tên Trịnh Tr thuộc ấp 9, xã M, huyện C, Thành Phố Hồ Chí Minh để chờ đem đi bán. Lúc này, chị L phát hiện nên gọi điện thoại hỏi thì bị cáo nói dối là vườn sầu riêng không đủ cỏ nên chở bò về nhà của con trai nuôi phụ. Đến ngày 24/12/2024, bị cáo bán tiếp 02 con bò còn lại cho anh Ngô Văn N với giá 13.000.000 đồng và anh Phạm Hoàng V với giá 15.000.000 đồng; anh N đã mổ thịt bán cho người khác. Sau đó, bị cáo P bỏ về sinh sống tại nhà của vợ tên Trần Thị Kim N thuộc ấp 12A, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đến ngày 28/12/2024, bị cáo P gọi điện cho anh Trần Quốc Th nhờ anh Th thuê xe ô tô đến vườn sầu riêng của chị L chở 01 máy cày, 01 máy cắt cỏ, 01 máy ổn áp hiệu Robot 20kVA, 01 máy xay chuối cây hiệu Toàn Phát Motor 1,5kW và 01 tivi hiệu Samsung 32inch đem đến nhà của chị Trần Thị Kim N chờ đem đi bán, riêng 01 tivi hiệu Samsung, bị cáo nhờ anh Th cất giữ. Ngày 28/12/2024, chị L phát hiện vụ việc nên đến báo Công an xử lý.

Kết luận định giá tài sản số 01/KL-HĐĐGTS ngày 03/01/2025 của Hội đồng định giá tài sản thuộc Ủy ban nhân dân huyện Dương Minh Châu kết luận: 05 con bò, 01 máy cày, 01 máy cắt cỏ, 01 máy ổn áp hiệu Robot 20kVA, 01 máy xay chuối cây hiệu Toàn Phát Motor 1,5kW và 01 tivi hiệu Samsung 32inch có tổng trị giá 87.197.000 đồng.

Về thu giữ và xử lý vật chứng: Đối với 01 máy cày, 01 máy cắt cỏ, 01 máy ổn áp, 01 máy xay chuối cây, 01 tivi và 04 con bò đã thu hồi trả lại cho chị L; đang tạm giữ số tiền Việt Nam 3.000.000 VNĐ (ba triệu đồng) là tiền thu giữ của bị cáo.

Về kê biên tài sản: Qua xác minh thể hiện bị cáo P không có sở hữu tài sản riêng nên Cơ quan điều tra không kê biên.

Vợ của bị cáo là chị Trần Thị Kim N và con của bị cáo tên Trịnh Tr, anh Trần Quốc Th không biết bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nhằm chiếm đoạt tài sản của chị L nên không có cơ sở để xử lý;

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình của bị cáo P đã bồi thường cho chị L 13.000.000 đồng trị giá con bò đã bán cho anh N và hoàn trả lại cho Vũ 15.000.000 đồng nên các đương sự không có yêu cầu bồi thường thêm.

Bị hại – chị L có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt và có trình bày ý kiến yêu cầu

xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và vật chứng bị thu giữ đúng nội dung bản Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố;

Tại cáo trạng số 24/CT-VKSDMC ngày 12 tháng 3 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Trịnh P về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 175 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trịnh P phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 175; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trịnh P từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo;

Xử lý vật chứng theo quy định pháp luật;

Trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường xong nên bị hại và người liên quan không có yêu cầu bị cáo bồi thường thêm.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với Viện kiểm sát;

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn hối cải về hành vi của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Huyện Dương Minh Châu; Điều tra viên; Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu. Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Vào khoảng tháng 11 năm 2023 bị cáo Trịnh P được chị Thạch Thị Mỹ L thuê quản lý vườn sầu riêng tại Ấp P, xã T, huyện D, tỉnh Tây Ninh. Khi đến sinh sống tại vườn để chăm sóc sầu riêng, bị cáo P còn được chị L giao quản lý các tài sản tại vườn và nuôi 05 con bò. Trong quá trình được giao quản lý tài sản, bị cáo đã nảy sinh ý định muốn chiếm đoạt tài sản, bị cáo lạm dụng sự tin tưởng của chị L nên từ ngày 03/12/2024 đến ngày 28/12/2024, bị cáo có hành vi gian dối nhằm để chiếm đoạt 01 máy cày, 01 máy cắt cỏ, 01 máy ốn áp, 01 máy xay chuối cây, 01 tivi samsung và 05 con bò với tổng giá trị 87.197.000 đồng của chị Thạch Thị Mỹ L thì bị chị L phát hiện. Diễn biến hành vi của bị cáo

thực hiện và vật chứng bị thu giữ như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

[3] Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở để xác định bị cáo Trịnh P phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 175 Bộ luật hình sự với tình tiết “Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng”

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự an toàn xã hội nên phải chịu trách nhiệm hình sự.

[5] Khi quyết định hình phạt đối với bị cáo có xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

[5.1] Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; bị cáo tác động gia đình bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có thời gian phục vụ và hoàn thành nghĩa vụ quân sự. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5.2] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo đã thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản nhiều lần. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự;

[6] Xét thấy, bị cáo là người đã thành niên có đủ sức khỏe nhưng có lối sống tiêu cực thích hưởng thụ, lười lao động; bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nhiều lần nên cần xét xử bị cáo mức án tương xứng với mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo và cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một khoản thời gian nhất định nhằm cải tạo giáo dục và góp phần phòng chống tội phạm. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi và bị cáo đã tác động gia đình bồi thường toàn bộ cho bị hại và bị hại có đơn xin giảm nhẹ cho bị cáo; do đó bị cáo có đủ điều kiện để xem xét áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Biện pháp tư pháp:

Xử lý vật chứng: 01 máy cày, 01 máy cắt cỏ, 01 máy ốn áp, 01 máy xay chuối cây, 01 tivi và 04 con bò đã thu hồi trả lại cho bị hại; trả lại cho bị cáo số tiền 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường xong nên bị hại và người liên quan không có yêu cầu bị cáo bồi thường thêm.

[8] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát về điều luật áp dụng và mức hình phạt đối với bị cáo là chưa phù hợp; Viện kiểm sát không áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự là bất lợi cho bị cáo; về mức hình phạt Viện kiểm sát đề nghị là quá nặng, chưa phù hợp với tính chất, mức độ và

các tình tiết của vụ án; hình phạt chỉ mang tính chất trừng trị mà không mang tính chất giáo dục đối với bị cáo là chưa thể hiện được mục đích của hình phạt và tính nhân đạo của pháp luật nên Hội đồng xét xử cần xem xét.

[9] Về án phí: Bị cáo P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 175; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 54 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trịnh P phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Xử phạt bị cáo Trịnh P **01 (một) năm** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 29-12-2024;

2. Biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tuyên trả lại cho bị cáo số tiền 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án. *(Theo biên bản giao nhận tài liệu, vật chứng ngày 28 tháng 02 năm 2025 tại Chi cục thi hành án dân sự Huyện Dương Minh Châu)*

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Buộc bị cáo Trịnh P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo và những người tham gia tố tụng khác biết có quyền kháng cáo Bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án hoặc từ ngày Bản án được tổng đạt hợp lệ.

5. Trong trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện DMC;
- Đội ĐTTP về TTATXH;
- Đội PV 27;
- CC THADS huyện DMC;
- THAHS
- Bị cáo;
- Những người TGTT khác;
- Lưu hồ sơ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Văn Lắm